

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 166/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023, giữa:

Chị Lô Thị A, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Bản M, xã B, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Anh Lô Văn T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Bản M, xã B, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lô Thị A và anh Lô Văn T.
2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Lô Thị A và anh Lô Văn T thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Lô Thị A và anh Lô Văn T thỏa thuận giao con chung Lô Thị Phương O, sinh ngày 11/11/2008 cho chị Lô Thị A trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 02/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh Lô Văn T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lô Thị A mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai

triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Lô Thị A và anh Lô Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lô Thị A toàn bộ án phí DSST là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Lô Thị A đã nộp tạm ứng án phí; Hoàn trả lại cho chị Lô Thị A số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006074, ngày 26 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Anh Lô Văn T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi của tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã Bắc Sơn, huyện Quỳnh Hợp,
- Tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Văn Đạt